

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày: 25 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tân.

Ông Bùi Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Hay - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-HS, ngày 11 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày 01-01-1978 tại huyện P, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Khu vực V, phường N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn O và bà Nguyễn Thị Ú; có vợ là bà Nguyễn Thị Bé B (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26-3-2025 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà **Sơn Mười A**, sinh năm 1982 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Thái Đức T1**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Công ty TNHH T3.**

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH T3: Ông **Nguyễn Văn N**, chức vụ: Tài xế. Địa chỉ: Khóm V, phường M, thành phố Cần Thơ (theo văn bản ủy quyền ngày 25-8-2025; có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông **Thạch Sà R**, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

2. Ông **Liêu Cao H**, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ

(vắng mặt).

3. Ông **Danh Thanh S**, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

4. Ông **Sơn Thanh Q**, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn T, sinh ngày 01-01-1978, cư trú Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ) có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô tải theo quy định. Bị cáo làm nghề tài xế, lái xe thuê cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Tám T2, tại phường N, thành phố Cần Thơ.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 26-01-2025 Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 83C – 083.88 để chở nhựa làm đường đi giao cho công trình tại Tp ., tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau). Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày khi bị cáo lưu thông trên tuyến Quốc lộ F, thuộc địa phận ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã T, thành phố Cần Thơ) thì bị cáo nhìn thấy xe mô tô biển số 83H6 – 8498 do bà Sơn Mười A, sinh năm 1982, cư trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ) điều khiển xe cùng chiều phía trước cùng một số phương tiện khác, bị cáo điều khiển xe ô tô tải 83C – 083.88 để vượt lên phía trước, không bóp còi, không mở đèn tín hiệu bên trái, dẫn đến xe ô tô tải 83C – 083.88 va chạm vào xe mô tô 83H6 – 8498 do bà A điều khiển, làm cho xe mô tô và bà A ngã xuống đường, phần bánh sau xe ô tô tải 83C – 083.88 cán qua vùng vai và đầu của bà A làm cho bà A tử vong tại chỗ, xe mô tô 83H6 – 8498 hư hỏng nhẹ. Còn bị cáo Phạm Văn T điều khiển xe đi được 373m thì dừng lại.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 19/KLGĐTT-KTHS ngày 26-02-2025 của Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S kết luận: Các kết quả chính: Trên cơ thể có nhiều vết thương; Hộp sọ bị vỡ hoàn toàn; Toàn bộ tổ chức não bị đẩy ra ngoài. Kết luận: Nguyên nhân tử vong: Vỡ hộp sọ.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhận thấy việc xử lý các tài liệu đồ vật có liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, đã trả lại toàn bộ vật chứng cho chủ sở hữu;

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường liên quan đến vụ tai nạn giao thông tổng cộng là 250.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 250.000.000 đồng theo yêu cầu gia đình bị hại.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 11-7-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận; sau khi phân tích hành vi, mức độ phạm tội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Về xử lý vật chứng, đã được xử lý tại giai đoạn điều tra theo đúng quy định nên đề nghị không đặt ra xem xét, giải quyết. Về trách nhiệm dân sự, không xem xét, giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

- Bị cáo Phạm Văn T thống nhất với bản cáo trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại các khoản từ bị cáo nên không yêu cầu gì thêm, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì sự việc đã xảy ra, gia đình bị cáo còn có cha mẹ già phải chăm sóc.

- Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty TNHH T3 đã nhận lại tài sản, không có thiệt hại và cũng không có yêu cầu gì trong vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo hình phạt thấp nhất, bị cáo còn nuôi cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt những người làm chứng: Xét thấy, những người làm chứng đều đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không làm cản trở đến việc xét xử vụ án. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Vào ngày 26-01-2025 bị cáo Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải 83C – 083.88 lưu thông trên tuyến Quốc lộ F theo hướng từ thị xã N đến tỉnh Bạc Liêu, khi lưu thông bị cáo vượt không đảm bảo an toàn (*vi phạm quy định tại khoản 1, 2, Điều 14 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024*) dẫn đến va chạm với xe mô tô 83H6 – 8498 do bà S

Mười A điều khiển làm bà A tử vong.

[4] Xét lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai, tường trình của bị cáo và những người làm chứng trong quá trình điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Phạm Văn T cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác và trật tự, an toàn xã hội, là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cụ thể, HĐXX xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau đây của bị cáo:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 250.000.000 đồng tương ứng với toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú, tự trình diện và khai báo sự việc phạm tội; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[10] HĐXX xét thấy tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này thì chấp hành tốt chính sách, pháp luật và có nơi cư trú rõ ràng, có thể được giám sát, giáo dục để tự cải tạo nên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[11] Về xử lý vật chứng: Đã được thực hiện tại giai đoạn điều tra là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận thực hiện xong trước khi mở phiên tòa nên không có yêu cầu, HĐXX không xem xét.

[13] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được HĐXX chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25-8-2025).

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Không xem xét, giải quyết.

3. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 7 - Cần Thơ;
- Phòng HSNV Công an Tp.Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- UBND phường Ngã Bảy;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Lâm

